

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-ST

Ngày: 21/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Khương Thị Lơ** và ông **Hoàng Hồng Hà**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

1. Họ và tên **Phạm Quang H**, sinh năm 1998 tại huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: thôn PA, xã CA, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn Đ5, sinh năm 1971 và bà Trương Thị P5, sinh năm 1974; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 09/3/2022, công an huyện Cẩm Giàng ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền 2.500.000đồng (chưa chấp hành);

Nhân thân: Ngày 22/4/2015, công an huyện Cẩm Giàng ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Đánh nhau, hình thức phạt tiền 750.000đồng. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

2. Họ và tên **Phạm Thái D**, sinh năm 1999 tại huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn PA, xã CA, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Trình

độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn Th6, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị T6, sinh năm 1978; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất; Tiền án: không. Tiền sự: Ngày 09/3/2022, Công an huyện Cẩm Giàng ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền 2.500.000đồng (chưa chấp hành).

Nhân thân:

+ Ngày 30/9/2015, Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền 750.000đồng;

+ Tại bản án số 34/HSST ngày 18/9/2015, Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản;

+ Tại bản án số 38/HSST ngày 13/6/2018, Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/4/2019).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam ngày 13/4/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Anh Nông Công T, sinh năm 1988.

Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 23 tổ 7 phường ĐT, thành phố CB, tỉnh CB; Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin vắng mặt;

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Phúc B, xã CP, huyện CG, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin vắng mặt;

** Người làm chứng:* Bà Chu Thị Hồng L, sinh năm 1963

Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số nhà 23, Tổ 7 phường ĐT, thành phố CB, tỉnh CB. Vắng mặt tại phiên tòa.

** Những người tham gia tố tụng khác:*

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương:

1. Ông Phạm Hoàng Thanh – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

2. Bà Đỗ Thị Xoa – Cán bộ Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương;

3. Ông Lưu Thanh Đức – Cán bộ Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quang H và Phạm Thái D là bạn bè, cùng quen biết xã hội với anh Nông Công T, sinh năm 1988, ở tổ 7, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh CB. Do cần tiền chi tiêu cá nhân, sáng ngày 10/4/2022, Huy bảo Dương gọi điện thoại rủ anh Tân đi chơi rồi hỏi mượn xe mô tô Honda Wave Alpha BKS 11F4-3737 của anh Tân mang bán lấy tiền chi tiêu chung. Sau khi thống nhất, Dương dùng điện thoại Oppo lắp sim số 0877322283 gọi đến số điện thoại di động 0334640131 rủ anh Tân đi chơi thì anh Tân đồng ý. Khoảng 07 giờ cùng ngày, anh Tân đi xe mô tô BKS 11F4-3737 từ phòng trọ ở thôn Lẻ Doi, thị trấn Lai Cách đến cây xăng xã Cao An, huyện Cẩm Giàng đón Huy và Dương. Dương bảo anh Tân chở Dương và Huy đến cửa hàng điện thoại Duy Mobile, địa chỉ thôn Ngo, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng để Dương bán điện thoại. Khoảng 07 giờ 30 phút, anh Tân chở Dương và Huy đến khu vực trước cửa hàng điện thoại Duy Mobile rồi dừng xe. Lúc này, Huy bảo anh Tân “Cho em mượn xe đi ra đây một tý” thì anh Tân đồng ý. Tiếp đó, Huy điều khiển xe mô tô BKS 11F4-3737 chở Dương đi đến cửa hàng mua bán xe máy cũ Nghị Thảo, địa chỉ thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng. Huy và Dương bán chiếc xe cho anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1975, ở thôn Phúc B, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng (chủ cửa hàng) được số tiền 1.200.000 đồng và cùng nhau chi tiêu hết. Cùng ngày, anh Tân không liên lạc được với Dương nên đã đến Công an huyện Cẩm Giàng trình báo, vụ việc được điều tra làm rõ.

Ngày 12/4/2022, Cơ quan điều tra đã quản lý chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh, BKS 11F4-3737 do anh Nguyễn Văn N giao nộp và chiếc điện thoại di động OPPO A51W màu trắng, lắp sim số 0877322283 do Phạm Thái D giao nộp.

Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG-TTHS ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Giàng, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh, BKS 11F4-3737 tại thời điểm bị thiệt hại, trị giá 4.500.000 đồng.

Ngày 30/4/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh, BKS 11F4-3737 cho anh Nông Công T.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nông Công T không yêu cầu các bị can bồi thường về dân sự, anh Nguyễn Văn N yêu cầu các bị can hoàn trả số tiền 1.200.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Chiếc điện thoại di động OPPO A51W màu trắng, lắp sim số 0877322283 được quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Cẩm Giàng chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 22/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Phạm Quang H và Phạm Thái D về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi giả vờ mượn xe của anh Tân nhằm chiếm đoạt đem bán lấy tiền. Các bị cáo không có ý kiến gì về Kết luận định giá tài sản và nhất trí bồi thường cho ông Nghị số tiền 1.200.000 đồng. Các bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu trong bản Cáo trạng là hoàn toàn đúng.

Trong phần tranh tụng, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Quang H và Phạm Thái D phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Phạm Quang H và Phạm Thái D; điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Phạm Quang H. Xử phạt bị cáo Phạm Quang H từ 08 (Tám) đến 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 13/4/2022; Xử phạt bị cáo Phạm Thái D 08 (Tám) đến 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 13/4/2022; Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại OPPO A51W màu trắng gắn sim 0877.322.283; Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Huy, Dương phải chịu mỗi bị cáo số tiền 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên ngày 10/4/2022, Phạm Quang H và Phạm Thái D đã thống nhất bàn bạc, nói dối anh Nông Công T mượn 01 xe máy Honda Wave Alpha màu xanh, BKS 11F4-3737 trị giá 4.500.000đồng để sử dụng đi lại rồi chiếm đoạt bán lấy tiền. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự, an ninh tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc sử dụng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, cần tiền để tiêu xài nên các bị cáo vẫn cố ý đưa ra các thông tin gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Sau khi chiếm đoạt xe của người bị hại là anh Tân, các bị cáo đã tắt điện thoại nhằm mục đích để anh Tân không liên lạc được. Hành vi của các bị cáo và giá trị tài sản chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thống nhất, rủ nhau phạm tội; bị cáo Huy là người khởi xướng, trực tiếp nói dối mượn xe của anh Tân và giao dịch bán xe nên giữ vai trò thứ nhất; bị cáo Dương đồng phạm

vai trò giúp sức. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi của từng bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và đề phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huy đã bị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; bị cáo Dương bị các Tòa án xét xử về các tội danh khác nhau, đồng thời bị xử phạt hành chính 02 lần về hành vi trộm cắp tài sản. Các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, xác định các bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật. Tuy nhiên, lần phạm tội này các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Phạm Quang H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại là anh Nông Công T đã nhận lại chiếc xe do các bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản gì.

- Quá trình điều tra ông Nguyễn Văn N đã tự nguyện giao chiếc xe cho Cơ quan Công an huyện Cẩm Giàng để trả lại cho người bị hại và yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền ông đã mua chiếc xe là 1.200.000đồng. Tuy nhiên, ngày 14/7/2022 Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng có nhận được đơn đề nghị của ông Nghị trong đó có nội dung ông tự nguyện cho bị cáo Huy và Dương số tiền 1.200.000đồng, ông không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả. Xét việc ông Nghị cho các bị cáo số tiền nêu trên là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối chiếc điện thoại di động OPPO A51W màu trắng gắn sim 0877.322.283 của bị cáo Dương dùng liên lạc với anh Tân. HĐXX xác định là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại lấy giá trị sung quỹ Nhà nước.

[7] Những vấn đề khác: Đối với việc ông Nguyễn Văn N mua xe của các bị cáo nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không có hình thức xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo Huy và Dương bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang H và Phạm Thái D phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Phạm Quang H.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang H **09** (Chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 13/4/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Phạm Thái D.

Xử phạt bị cáo Phạm Thái D **08** (tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 13/4/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu phát mại lấy giá trị sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại OPPO A51W màu trắng có số Imei 1: 866573028676457; số Imei: 868573028676440; lắp sim số 0877.322.283. *(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 29/6/2022).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội đối với bị cáo Huy và Dương. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại (anh Tân) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Nghị) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Giàng;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Cơ quan THAHS-Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ ngành Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng,;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Những người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPTA.

Trương Thị Tố Uyên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cẩm Giàng, ngày 21 tháng 7 năm 2022

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG**

Vào hồi 14giờ 20phút ngày 21 tháng 7 năm 2022;

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Dương Văn Ngạn** và ông **Nguyễn Đình Thu**.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo Phạm Quang H và Phạm Thái D, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT
ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang H và Phạm Thái D phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Phạm Quang H.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang H **09** (Chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 13/4/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Phạm Thái D.

Xử phạt bị cáo Phạm Thái D **08** (tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 13/4/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu phát mại lấy giá trị sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại OPPO A51W màu trắng có số Imei 1: 866573028676457; số Imei: 868573028676440; lắp sim số 0877.322.283. (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 29/6/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội đối với bị cáo Huy và Dương. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại (anh Tân) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Nghị) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra truy tố, điều tra, kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3 ý kiến toàn bộ những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Nghị án kết thúc vào hồi 14giờ 40phút cùng ngày. Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

Trương Thị Tố Uyên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án sơ thẩm số 56/2022/HSST, ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo:

1. Họ và tên **Phạm Quang H**, sinh năm 1998 tại huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn PA, xã CA, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;
2. Họ và tên **Phạm Thái D**, sinh năm 1999 tại huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn PA, xã CA, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG
QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang H và Phạm Thái D phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Phạm Quang H.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang H **09** (Chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 13/4/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Phạm Thái D.

Xử phạt bị cáo Phạm Thái D **08** (tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 13/4/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu phát mại lấy

giá trị sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại OPPO A51W màu trắng có số Imei 1: 866573028676457; số Imei: 868573028676440; lắp sim số 0877.322.283. (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 29/6/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội đối với bị cáo Huy và Dương. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG THẨM PHÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

Trương Thị Tố Uyên
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Giàng, ngày 21 tháng 7 năm 2022

Số: /2022/HSST-QĐTG

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Khương Thị Lơ** và ông **Hoàng Hồng Hà**

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Tạm giam bị cáo **Phạm Quang H**, sinh năm 1998 tại huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn PA, xã CA, huyện CG, tỉnh Hải Dương.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Phạm Quang H ()
tháng tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày
13/4/2022.

Thời hạn tạm giam là 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Điều 2: Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Tố Uyên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cẩm Giàng, ngày 21 tháng 7 năm 2022

Số: /2022/HSST-QĐTG

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Khương Thị Lơ** và ông **Hoàng Hồng Hà**

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Tạm giam bị cáo **Phạm Thái D**, sinh năm 1999 tại huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn PA, xã CA, huyện CG, tỉnh Hải Dương.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Phạm Thái D () tháng tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2022.

Thời hạn tạm giam là 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Điều 2: Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Giàng, ngày 22 tháng 7 năm 2022

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi: UBND xã Cao An, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HSST ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đã xét xử đối với các bị cáo:

1. Họ và tên **Phạm Quang H**, sinh năm 1998 tại huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn PA, xã CA, huyện CG, tỉnh Hải Dương; con ông Phạm Văn Đạm và bà Trương Thị Phượng. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

2. Họ và tên **Phạm Thái D**, sinh năm 1999 tại huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn PA, xã CA, huyện CG, tỉnh Hải Dương; con ông Phạm Văn Thành và bà Nguyễn Thị Thơ. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam ngày 13/4/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, tỉnh Hải Dương đã:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang H và Phạm Thái D phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Phạm Quang H.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang H **09** (Chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 13/4/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Phạm Thái D.

Xử phạt bị cáo Phạm Thái D **08** (tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 13/4/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu phát mại lấy giá trị sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại OPPO A51W màu trắng có số Imei 1: 866573028676457; số Imei: 868573028676440; lắp sim số 0877.322.283. (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 29/6/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội đối với bị cáo Huy và Dương. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại (anh Tân) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Nghị) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vậy, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thông báo đề UBND xã Cao An, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương biết và theo dõi các bị cáo./.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG
THẨM PHÁN**

Trương Thị Tố Uyên